

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2018/TLST - HNGĐ ngày 30/7/2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị T.

Địa chỉ: thôn X, xã L, huyện K, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Anh C.

Địa chỉ: thôn X, xã L, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/8/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị T và anh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*:

Chị T và anh C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

Sau khi ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung: tên D sinh ngày 30/8/2013 và V sinh ngày 25/4/2016; anh C trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung: tên N sinh ngày 02/11/2009 và M sinh ngày 09/7/2011. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T, anh C được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm 1 mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 150.000đồng (mỗi đương sự nộp 75.000đồng). Hai bên thỏa thuận, thống nhất chị T nhận nộp thay cho anh C. Tổng cộng chị T phải nộp 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2014/0000575 ngày 25/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy. Chị T được nhận lại 150.000đồng (một trăm năm nghìn đồng);

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA -TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Tân Lập;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Xong